Thứ Tư, Ngày 5 Tháng 4 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Lưỡng Lự"

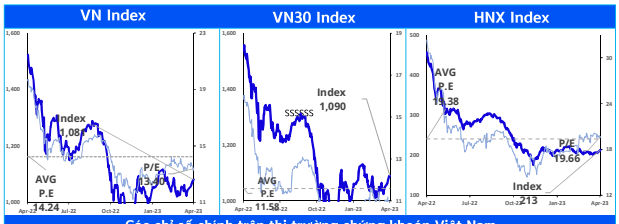
▶ Thị trường chứng khoán tăng trong phiên hôm nay. Sau khi đứt chuỗi tăng điểm 10 phiên liên tiếp, tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng khiến VN-Index giao dịch trong biên độ hẹp.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.41 điểm (+0.22%), đạt 1,080.86 điểm; HNX-Index tăng 1.85 điểm (+0.88%), đạt 212.58 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 12.86 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 793.74 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 225.39 tỷ đồng, tập trung ở HPG.

▶ VHM (+2.35%), HPG (+1.90%), CTG (+1.18%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VIC (-2.29%), BID (-1.09%), VPB (-0.93%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh phiên hôm nay. Xây dựng và vật liệu, Tài nguyên cơ bản, Hóa chất là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất: VGC, HSG, DCM.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Chỉ số VNIndex tiếp tục giằng co xung quanh khu vực kháng cự 1,080 điểm với áp lực chốt lợi ngắn hạn đẩy VNIndex vào sắc đỏ. Tuy nhiên, lực cầu xuất hiện vào cuối phiên chiều giúp VN Index đóng phiên với nến rút chân trong sắc xanh. Thanh khoản trên thị trường vẫn dồi dào và duy trì trên ngưỡng trung bình 20 phiên. Chỉ báo MACD tiếp tục duy trì xu hướng đi lên cho thấy tín hiệu tích cực.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,081	0.2	5.5	-28.9	14.2	1.7	4,302,539
VN30 Index	1,090	0.1	7.5	-29.2	11.1	1.7	3,147,598
VN Midcap	1,356	0.6	8.3	-39.1	11.4	1.3	740,907
VN Smallcap	1,170	1.0	6.4	-48.2	14.7	0.9	230,943
HNX Index	213	0.9	3.8	-53.4	20.8	1.2	245,480
UpCom	78	0.2	2.6	-34.0	12.1	1.6	980,612

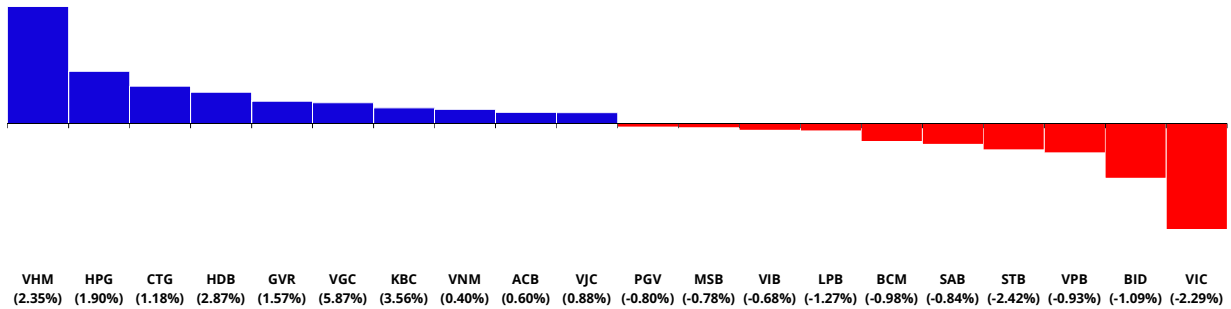
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.2	-0.9	-6.2	0.5	15.2	2.3	78,671
Bảo hiểm	-0.3	1.3	5.4	-24.8	19.0	1.7	47,928
Bất động sản	0.3	13.2	5.2	-42.9	14.5	1.5	787,028
CNTT	0.3	2.9	4.6	-14.9	17.1	3.3	100,786
Dầu khí	0.5	-1.8	20.0	-29.6	40.7	2.5	60,242
Dịch vụ tài chính	0.7	21.7	26.6	-42.1	19.1	1.2	118,836
Tiện ích	-0.1	-0.8	3.7	-15.2	11.7	2.1	314,366
Du lịch và Giải trí	0.4	3.1	-6.0	-35.2	n.a	9.8	95,664
Hàng & DV CN	0.5	5.2	5.4	-26.1	11.3	1.5	120,307
Hàng CN & Gia dụng	0.7	-0.9	-6.9	-24.1	10.2	1.7	48,237
Hóa chất	1.3	8.9	4.0	-50.8	6.3	1.2	136,179
Ngân hàng	-0.1	5.6	13.0	-13.3	8.4	1.6	1,647,439
Ô tô và phụ tùng	-0.5	2.7	4.0	-42.0	10.3	0.9	18,633
Tài nguyên Cơ bản	1.6	5.0	19.0	-43.4	21.1	1.2	166,661
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	-0.9	-3.9	-21.4	20.7	3.1	478,290
Truyền thông	0.5	30.9	43.3	-37.0	15.6	0.9	1,262
Xây dựng và Vật liệu	1.7	7.6	17.6	-45.6	14.8	1.1	92,102
Y tế	0.4	-3.5	0.3	-22.1	12.5	1.9	30,565

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	0.1	-1.0	-2.7	-3.2	-1.8	2.2
USD/JPY	132	-0.1	-1.0	-3.2	-1.4	0.3	6.4
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.8	-0.3	-0.3	8.1
KRW/USD	1,311	-0.4	0.6	1.1	3.2	3.6	8.1
EUR/USD	1	0.0	-1.0	-2.5	-3.9	-2.3	-0.4
USD/VND	23,467	0.0	-0.1	-1.0	-0.2	-0.7	2.6
Dầu Thô	81	-0.2	10.4	1.1	9.4	0.4	-21.0
Xăng	237	-13.4	-11.1	-13.8	4.6	-3.6	-25.1
Khí đốt	2	-0.8	5.0	-30.5	-43.8	-53.3	-65.4
Than	193	-3.7	9.2	2.0	-51.2	-52.3	-27.0
Vàng	2,024	0.2	3.0	9.6	10.4	10.9	5.2
Thép cuộn	4,298	-1.3	-1.2	-2.8	4.1	3.6	-19.1

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
☎ (84-28) 6299 - 8037
✉ khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) MBB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân đội đề ra mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 26,100 tỷ đồng, tăng 15% so với năm trước. Ngoài ra kế hoạch tăng trưởng cuối năm 2023 vốn điều lệ là 20% (54,363 tỷ đồng), tổng tài sản tăng 14% (830,000 tỷ đồng), tín dụng tăng 15% (583,600 tỷ đồng) và phù hợp với định hướng của Ngân hàng Nhà nước. Huy động vốn tăng trưởng lên 591,000 tỷ đồng và phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn.

2) QNS – Sản xuất: QNS vừa thông qua việc tạm ứng cổ tức còn lại của năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 15%. Với gần 357 triệu cp đang lưu hành, ước tính QNS cần hơn 535 tỷ đồng cho đợt trả cổ tức này. Đối với năm 2023, Đường Quảng Ngãi dự kiến chia cổ tức tối thiểu là 15% bằng tiền. Năm nay, QNS đặt mục tiêu 8,400 tỷ đồng doanh thu, tăng 2% so với năm 2022. Lợi nhuận sau thuế dự kiến 1,008 tỷ đồng, giảm 22%.

3) POW – Tiện ích: Năm 2023, PV Power đặt mục tiêu 30,332 tỷ đồng doanh thu tăng 7%, 1,118 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế giảm 56% so với cùng kỳ. Về sản lượng điện, công ty lên kế hoạch sản xuất 15.6 tỷ kWh, tăng 10% so với năm 2022. Nộp ngân sách Nhà nước 879 tỷ đồng. Năm 2023, nhiều NMĐ của công ty sẽ ngừng máy để thực hiện sửa chữa như Cà Mau 2, Nhơn Trạch 1&2, Hủa Na. Điều này có thể khiến công tác vận hành gặp khó và chi phí bảo dưỡng gia tăng.

4) FCM – Sản xuất: FCM đặt mục tiêu doanh thu và lãi sau thuế hợp nhất ở mức 600 tỷ đồng và 22.5 tỷ đồng, tăng lần lượt 15% và 8% so với thực hiện 2022. Cổ tức năm 2023 dự kiến tỷ lệ 2.5% bằng tiền. FCM không chia cổ tức năm 2022. Về kế hoạch đầu tư mở rộng, FCM sẽ tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng nhà máy bê tông Thái Hà và cảng Thái Hà và đề xuất đầu tư thêm 15 tỷ đồng thiết bị phục vụ sản xuất (nếu có).

5) ABB – Ngân hàng: ABBank đặt mục tiêu đến cuối năm 2023, quy mô tổng tài sản tăng trưởng 5% so với đầu năm, đạt 136,816 tỷ đồng. Huy động thị trường 1 tăng 2% (93,508 tỷ đồng). Tăng trưởng tín dụng mục tiêu 10%, bao gồm dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và cá nhân, đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, tương đương đạt 97,382 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát dưới 3%. Lợi nhuận trước thuế ABBank đề ra cho cả năm 2023 là 2,826 tỷ đồng, tăng 68% so với năm 2022.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Xây dựng Coteccons - CTD

CTD – Xây dựng: Coteccons đã đưa ra kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2023 (1/1 - 30/6) với 7,644 tỷ doanh thu, lãi sau thuế 44 tỷ đồng; tăng lần lượt 144% và 880% so với cùng kỳ. Tính chung cho cả năm 2023, Coteccons dự kiến doanh thu là 16,249 tỷ, lãi sau thuế 233 tỷ; tăng 12% về doanh thu và gấp 11 lần về lợi nhuận so với năm ngoái.
Ngoài ra, CTD dự kiến trình cổ phiếu việc kêu gọi vốn đầu tư vào Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons. Điều này đến từ "sức ép" chỉ còn 2 năm để thực hiện mục tiêu doanh thu 3 tỷ USD và vốn hóa 1 tỷ USD (đến năm 2025) được ban lãnh đạo mới CTD tuyên bố.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/4/2023	4/5/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng cá nhân & Gia dụng	44.3	111	164	113	
2	Truyền thông	27.7	2	2	1	
3	Hóa chất	21.1	484	448	370	
4	Y tế	18.5	15	18	15	
5	Bất động sản	15.8	2,083	2,451	2,117	
6	Xây dựng và Vật liệu	6.1	969	902	851	
7	Ngân hàng	4.9	2,681	2,975	2,837	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.7	561	400	393	
9	Bảo hiểm	-2.4	20	23	24	
10	Tài nguyên Cơ bản	-2.4	971	1,139	1,167	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.4	265	176	182	
12	Ô tô và phụ tùng	-3.5	91	84	87	
13	Thực phẩm và đồ uống	-4.8	940	628	659	
14	Du lịch và Giải trí	-13.2	68	51	58	
15	Công nghệ Thông tin	-17.9	60	63	76	
16	Dịch vụ tài chính	-20.3	2,417	1,548	1,943	
17	Bán lẻ	-22.3	395	223	286	

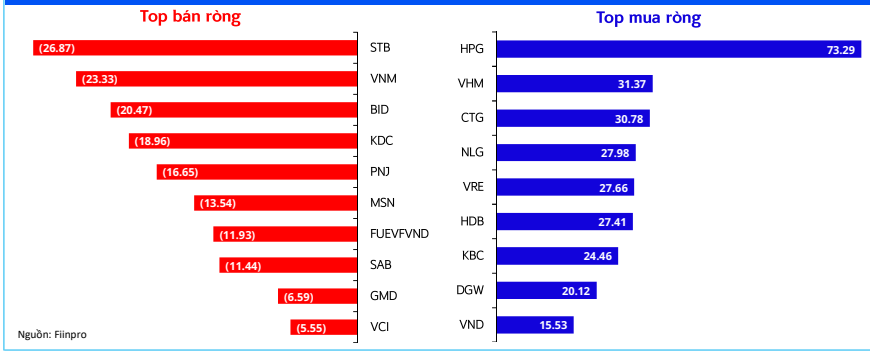
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
STB	Sacombank	Ngân hàng	26,250	-2.4	3.6	16.7	74	1,040.4	
SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Ngân hàng	11,550	0.4	6.9	16.1	75	505.4	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	12,850	0.8	2.4	-8.2	76	398.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	21,500	1.9	3.4	19.4	27	540.6	
HQC	Địa ốc Hoàng Quân	Bất động sản	4,410	5.8	18.5	65.8	179	164.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,500	4.0	17.9	8.4	48	294.5	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	77,300	0.9	0.4	-14.0	166	99.3	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	7,280	6.9	13.8	15.4	318	80.8	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	22,700	0.4	3.7	7.8	75	123.0	
HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	4,520	6.9	10.2	-1.7	313	65.5	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	13,400	1.9	7.2	8.1	40	167.2	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	54,200	1.5	4.4	-8.0	58	127.1	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	26,200	3.6	15.4	8.3	27	215.6	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	11,950	6.7	24.5	37.8	133	80.3	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	19,600	0.3	3.7	-15.8	97	88.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	24,000.0	6.2	8.1	20.0	7.6	24.00	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	37,250.0	1.5	2.6	0.7	2.7	37.25	
TCD	ĐT Phát triển CN và Vận tải	Xây dựng và Vật liệu	6,790.0	6.9	16.9	18.5	15.6	6.79	
TDC	Becamex TDC	Bất động sản	10,600.0	6.5	9.3	5.0	9.3	10.60	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	7,280.0	6.9	13.8	15.4	12.6	7.28	
HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	4,520.0	6.9	10.2	-1.7	9.6	4.52	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,050.0	6.6	6.9	31.5	7.8	4.05	
PTL	Petroland	Bất động sản	3,640.0	6.7	7.7	12.0	8.3	3.64	
DAG	TĐ Nhựa Đông Á	Hóa chất	3,910.0	0.3	4.5	3.2	2.7	3.91	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	3,490.0	-0.3	2.9	13.7	2.5	3.49	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/5/2023	814.0	588.5	225.5
4/4/2023	841.4	1,109.9	-268.5
4/3/2023	949.8	1,262.0	-312.2
3/31/2023	1,392.9	1,226.6	166.3
3/30/2023	936.8	1,344.8	-408.1
3/29/2023	604.8	812.8	-208.0
3/28/2023	1,110.6	979.7	131.0
3/27/2023	861.0	687.4	173.6
3/24/2023	1,471.3	1,375.0	96.3
3/23/2023	1,239.7	900.7	339.0
3/22/2023	1,425.1	1,250.1	175.0
3/21/2023	1,669.6	1,549.6	120.0
3/20/2023	1,139.8	1,485.1	-345.3
3/17/2023	3,736.6	3,111.2	625.4
3/16/2023	1,683.1	1,593.1	89.9
3/15/2023	1,177.6	957.9	219.7

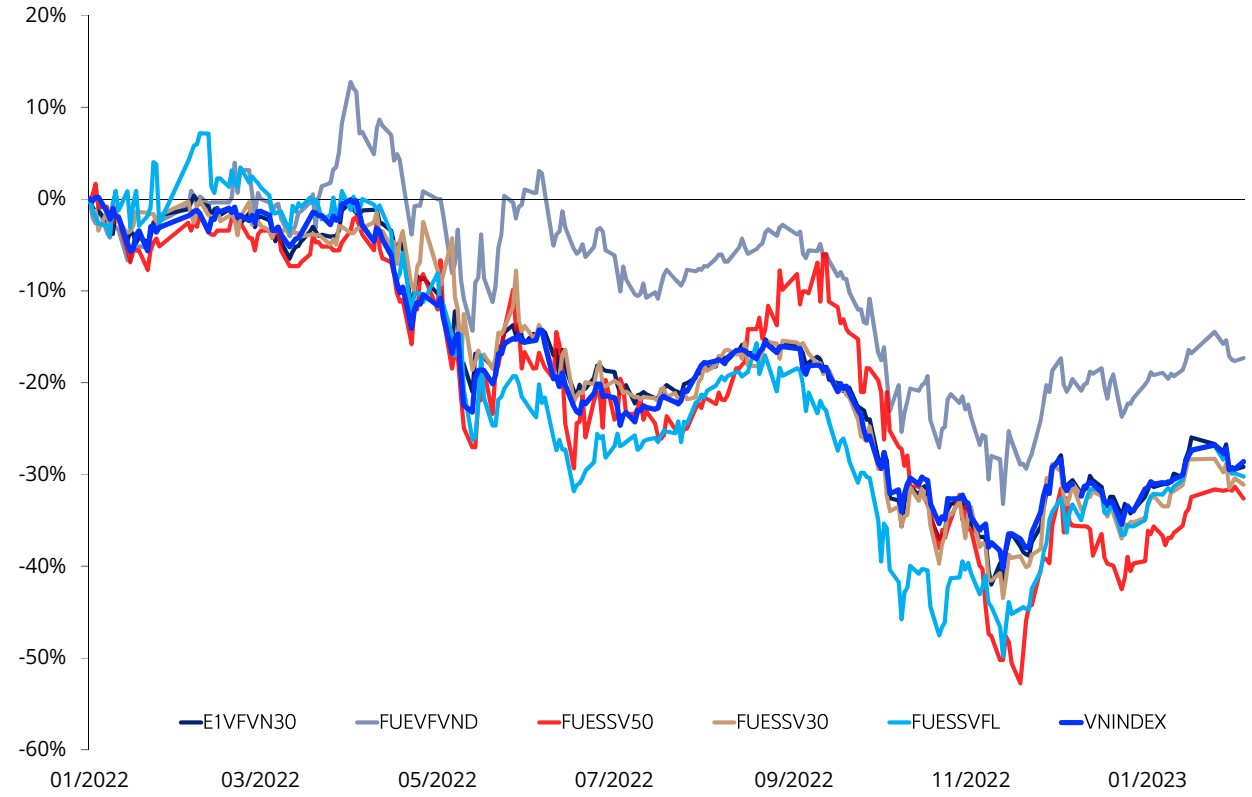
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,600	-0.1%	7.7%	7.3%	254,000	4.7	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,870	0.3%	5.4%	2.1%	641,000	14.6	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	15,400	-0.6%	-3.8%	9.6%	16,100	0.2	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,290	0.2%	7.6%	6.5%	10,600	0.1	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,390	1.1%	6.9%	3.6%	24,300	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,660	1.1%	7.9%	6.1%	22,800	0.2	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,040	-0.1%	6.5%	5.9%	50,200	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,480	0.4%	9.6%	12.6%	50,800	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,870	0.2%	7.5%	8.0%	3,800	0.0	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	16,220	0.0%	10.6%	13.0%	100,300	1.6	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,700	0.2%	6.3%	5.8%	61,700	0.8	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	350.5	-3.2	17.9	-28.2	26.2	1.0	1.41	1.6	9.4	62.3
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	787.0	-3.8	21.7	-28.6	31.6	0.9	1.39	1.6	8.4	87.7
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.8	0.0	-0.5	-32.5	44.6	1.0	1.47	1.6	9.9	49.4
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.4	0.4	-28.4	34.4	0.9	1.51	1.7	9.9	60.6
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-31.7	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.4	-2.3	-4.9	-29.9	35.9	0.9	1.58	1.6	9.7	62.4
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.1	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	1.01	1.3	7.1	71.2
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.3	-28.0	26.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.6	-3.9	0.9	-27.5	38.9	0.9	0.89	1.3	7.2	84.5
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-32.7	31.3	0.9	1.56	1.5	10.3	44.7

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.